Ngày soạn:

Ngày dạy::

**BÀI 32: THỰC HÀNH QUAN SÁT VÀ PHÂN LOẠI ĐỘNG VẬT NGOÀI THIÊN NHIÊN ( 1 TIẾT)**

**I.MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:**

***-*** Sau khi học xong bài này, HS:

* Quan sát hoặc chụp ảnh được một số động vật ngoài thiên nhiên
* Thực hành kể tên, phân loại được một số động vật và phân chia chúng vào các theo các tiêu chí phân loại

**2. Năng lực**

**- Năng lực chung:**

* Tự chủ và tự học: Chủ động, tích cực thực hiện các nhiệm vụ của bản thân tìm hiểu các nhóm động vật xung quanh nơi em sống
* Giao tiếp và hợp tác: Gương mẫu, phối hợp các thành viên trong nhóm hoàn thành các nội dung về mô tả đặc điểm các nhóm động vật, vẽ sơ đồ các nhóm động vật
* Đánh giá kết quả đạt được của nhóm để nhận thấy động vật đa dạng xung quanh ta
* Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Vận dụng linh hoạt các kiến thức, kĩ năng nhận
* dạng đặc điểm các đại diện động vật và xây dựng tiêu chí phân loại nhóm; Viết báo cáo, trình bày và thảo luận về sơ đồ đa dạng các nhóm động vật.

**- Năng lực khoa học tự nhiên**

* Nhận thức khoa học tự nhiên: Nhận biết được những nhóm động vật có thể có tại địa điểm nghiên cứu;
* Tìm hiểu tự nhiên: Quan sát hoặc chụp ảnh được các loài động vật ngoài thiên nhiên;

**3. Phẩm chất**

* Khách quan, trung thực, có trách nhiệm trong buổi thực hành;
* Kiên trì, tỉ mi, cẩn thận trong quá trình quan sát, thực hiện các nhiệm vụ học tập vận dụng, mở rộng;
* Ham học hỏi, khám phá sự đa dạng trong thế giới thực vật;
* Có ý thức sẵn sàng tham gia các hoạt động tuyên truyền bảo vệ môi trường, bảo vệ các loài động vật trong vườn trường và khu dân cư, đặc biệt các loài động vật

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

* Chuẩn bị trước địa điểm vườn trường, khu dân cư, ven đồi, ven núi, công viên.
* Chuẩn bị dụng cụ: máy ảnh
* Tài liệu nhận dạng nhanh các loài động vật

**2 . Đối với học sinh** :giấy bút, sgk, đồ dùng học tập và chuẩn bị từ trước

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:** tạo hứng thú cho HS tìm hiểu về bài học

**b. Nội dung:**HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm:** Từ bài HS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi GV đưa ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*Gv dẫn dắt, đặt vấn đề từ câu hỏi phần khởi động:*

Ở bài học trước chúng ta đã đi tìm hiểu về sự đa dạng của các loài động vật, tác hại của động vật trong đời sống. Nhưng trên hết tất cả những kiến thức của các em học đều qua tranh ảnh và sách vở. Tiết học ngày hôm nay được thầy cô sắp xếp ngoài trời nhằm mục đích để các em quan sát, ghi chép nghiên cứu thực tế về các loài sinh vật ngoài thiên nhiên

**B.HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Quan sát, chụp ảnh một số sinh vật ngoài thiên nhiên**

**a. Mục tiêu:** HS quan sát, ghi chép thông tin để nghiên cứu các sinh vật ngoài thiên nhiên

**b. Nội dung:** HS đọc SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm:**

HS đưa ra được câu trả lời phù hợp với câu hỏi GV đưa ra

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **- Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV lựa chọn địa điểm thuận lợi, an toàn, phù hợp với điều kiện địa phương. GV tổ chức cho HS tham quan quan sát, nhận biết một số đại diện thuộc các nhóm động vật đã học. GV chia lớp thành các nhóm, giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm.  Có thể giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm làm bộ sưu tập ảnh của một nhóm động vật khác nhau hoặc cùng một nhiệm vụ cho các nhóm thi đua với nhau về số lượng và chất lượng của bộ sưu tập. Sau đó, GV gợi ý và định hướng cho HS các nội dung dưới đây.  *1. Lập bảng báo cáo kết quả thực hành phân loại hình ảnh về động vật đã quan sát và chụp lai.(PHT1)*  *2. Dựa vào đặc điểm các loài động vật trong bộ ảnh, xây dựng khó lương phân cho các nhóm động vật có xương sống*  *1a: Hô hấp bằng mang……….. Nhóm cá*  *1b. Không hô hấp bằng mang………..2*  *2a: Hô hấp bằng phổi, da……Nhóm lưỡng cư*  *2b: Chỉ hô hấp bằng phổi………………….3*  *3a: Có cánh…………………………..Nhóm chim*  *3b: Không có cánh………………4*  *4a: Da khô, phủ vảy……………….Nhóm bò sát*  *4b: Da phủ lông mao……….Nhóm thú*  Xây dựng sơ đồ khóa lưỡng phân theo gợi ý sau, thêm chú thích về đặc điểm cho mỗi nhóm ( có thể dán bộ sưu tập ảnh theo từng nhóm phân loại)  **- Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS Hoạt động theo nhóm, quan sát. So sánh kết quả quan sát được với các hình ảnh trong sách hoặc tranh, ảnh GV đã cung cấp từ bài học trước  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  + HS: Lắng nghe, ghi chú, một HS phát biểu lại  + Các nhóm nhận xét, bổ sung cho nhau.  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:**  Đánh giá kĩ năng, thái độ của mỗi HS hoặc từng nhóm HS sau khi kết thúc bài thực hành. | **2. Cách tiến hành**  Bước 1: Quan sát hoặc chụp ảnh động vật tại địa điểm nghiên cứu.  Bước 2: Nhận dạng nhanh một số đại diện quen thuộc.  Bước 3: Xác định môi trường sống của động vật: trên cạn, đưới nước, nơi ẩm ướt, trên cây, ....  Bước 4: Mô tả đặc điểm đặc trưng của các loài động vật quan sát được.  Bước 5: Xây dựng khoá lưỡng phân để nhận điện chúng. |
| **Phiếu học tập 1:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Nhóm động vật** | **Đặc điểm** | **Môi trường sống** | | **Ruột khoang** | Cơ thể đối xứng tỏa tròn. Phương thức sống dị dưỡng | Nước | | **Giun** | Cơ thể hình trụ, có thể phân đốt. Sống tự do hoặc kí sinh | Nước, cạn trên cơ thể sinh vật khác | | **Thân mền** | Đối xứng 2 bên, có vỏ xoắn hoặc hai mảnh vỏ bằng đá vôi | Nước, nơi ẩm | | **Chân khớp** | Đối xứng 2 bên, có bộ xương ngoài bằng chitin. Hỗ hấp bằng ống khí, mang | Đa dạng các loài môi trường | | **Cá** | Hình cá, bên ngoài phủ váy. Hô hấp bằng mang | Nước | | **Lưỡng cư** | Hình cá, bên ngoài phủ vảy. Hô hấp bằng mang | Ẩm | | **Bò sát** | Hình ếch nhái, da ẩm ướt, có 4 chân, 2 chân sau khỏe. Hô hấp bằng phổi, da | Cạn | | **Chim** | Da khô, phủ lông vũ, có 2 chân, chân trước biến đổi thành cánh để bay | Đa dạng các loại môi trường | | **Thú** | Da phủ lông mao, 4 chân khỏe, hô hấp bằng phổi | Đa dạng các loại môi trường |   **Xây dựng sơ đồ khóa lương phân theo gợi ý sau, theo chú thích về đặc điểm cho mỗi nhóm sau:**  Chân khớp  Ruột khoang  Thú  Chim  Bò sát  Lưỡng cư  Bò sát | |

**Hoạt động 2: Báo cáo kết quả thực hành**

**a) Mục tiêu:** HS thiết kế báo cáo thực hành dưới dạng Power-Point hoặc áp phích.

**b) Nội dung:** HS hoàn thành báo cáo

**c) Sản phẩm:** Báo cáo kết quả gồm:

* Giới thiệu bộ sưu tập ảnh về động vật ngoài thiên nhiên
* Sơ đồ khoá lưỡng phản (GV gợi ý HS có thể giới thiệu bộ sưu tập ảnh theo khoá lưỡng phân đã xây dựng bằng cách đán các đại diện vào đúng vị trí phân loại trong khoá lưỡng phân).

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **- Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV giao nhiệm vụ cho HS chuẩn bị nội dung báo cáo. GV cũng yêu cầu H5 nộp kết quả điều tra các loài động vật giúp phát triển kinh tế ở địa phương (bài trước).  **- Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS Hoạt động theo nhóm tự hoàn thành bải thu hoạch  **- Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + Gv thu lại bài thu hoạch  **- Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  Thông tin đọc thêm và mở rộng : Một loài quý hiếm là một nhóm các sinh vật rất hiếm gặp, khan hiếm hoặc không thường xuyên gặp. Chỉ định này có thể được áp dụng cho một đơn vị phân loại thực vật hoặc động vật.  Động vật nguy cấp, quý, hiểm quy định tại Điều 244 của Bộ Luật Hình sự là các loài động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IB theo quy định của Chính phủ hoặc Phụ lục l Công ước về bưôn bán quốc tế các loài động, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES).  Các mức độ cần bảo vệ động vật ở Việt Nam hiện nay:    Để bảo vệ động vật quý hiếm, cần đầy mạnh việc bảo vệ môi trường sống của chúng; cấm sẵn bát, buôn bán trái phép; đấy mạnh việc chăn nuôi và xây dựng các khu bảo tồn thiên nhiên.  Để tra cứu các nhóm động vật quý hiếm cần được bảo vệ, chúng ta thường sử dụng quyển “Sách Đỏ Việt Nam". | **+** HS tự toàn thành bài báo cáo kết quả thực hành |

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Gắn với thực tế  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Phiếu học tập  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

………………………………………………………………………………………………